

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Mỹ Lộc
Chương: 423

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Lộc, ngày 31 tháng 12 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ;

Trung tâm Y tế huyện Mỹ Lộc công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV/2023, như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện quý IV/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	0
1	Lệ phí	0	0	0	0
2	Phí	0	0	0	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0	0	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0	0
2	Chi quản lý hành chính	0	0	0	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0	0
1	Lệ phí	0	0	0	0
2	Phí	0		0	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	15.486,727	8.735,871	56,41	336,98
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	15.486,727	8.735,871	56,41	336,98
4.1	Kinh phí chi thường xuyên (Tự chủ)	8.929,786	2.732,052	30,59	120,65
a	Hệ phòng bệnh	2.766,868	1.027,888	37,15	108,12
b	Hệ dân số				
c	Hệ chữa bệnh	0,000	0,000	0,00	0,00
d	Hệ xã	6.162,918	1.704,164	27,65	129,72
4.2	Kinh phí chi thường xuyên (Không tự chủ)	6.556,941	6.003,819	91,56	
a	Phòng chống dịch covid19	1.204,250	1.204,250	100,00	
b	Thù lao cộng tác viên dân số	171,000	42,750	25,00	100,00
c	Tăng cường CSVN hệ Phòng bệnh - Dân số	100,000	57,904	57,90	186,37
d	Kinh phí thực hiện ND 05/CP	4.328,972	4.328,972	0,00	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện quý IV/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
đ	Tăng cường CSVC cho Trạm y tế	220,000	198,400	90,18	147,61
e	Hệ thôn	532,719	171,543	32,20	143,20
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0,000	0,000	0,00	0,00

PHẦN II: THUYẾT MINH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH

1. Thuyết minh:

Năm 2023 là năm thứ 2 thực hiện mô hình đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 2). Đối với hoạt động y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, dân số, an toàn thực phẩm, hoạt động của trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc 09 Trung tâm Y tế huyện, thành phố do ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ; có cân đối với nguồn thu sự nghiệp của đơn vị theo quy định tại khoản 3, Điều 6 Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trong quý IV/2023 đã được cấp kinh phí chống dịch từ 16/12/2021 đến 30/4/2022, số tiền: 1.204,250 triệu đồng; kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP số tiền: 859,571 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định 05/2023/NĐ-CP, số tiền: 4.334,415 triệu đồng; Điều chỉnh bổ sung kinh phí tự chủ năm 2023, số tiền: 22,097 triệu đồng. Giao sử dụng nguồn cải cách tiền lương để thực hiện Nghị định 24/2023/NĐ-CP cho hệ KCB tuyến huyện, số tiền: 563 triệu đồng và thực hiện Nghị định 05/2023/NĐ-CP cho hệ KCB tuyến huyện, số tiền: 3.111,438 triệu đồng

2. Phân tích số liệu đánh giá:

Theo kết quả phân tích tại phần I nêu trên thì đến thời điểm 31/12/2023 kinh phí NSNN giao năm 2023 đã hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch. Có một số chỉ tiêu tài chính phát sinh đột xuất mà năm 2022 không có đó là kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP số tiền: 859,571 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định 05/2023/NĐ-CP, số tiền: 4.334,415 triệu đồng; Giao sử dụng nguồn cải cách tiền lương để thực hiện Nghị định 24/2023/NĐ-CP cho hệ KCB tuyến huyện, số tiền: 563 triệu đồng và thực hiện Nghị định 05/2023/NĐ-CP cho hệ KCB tuyến huyện, số tiền: 3.111,438 triệu đồng

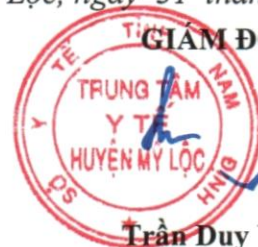
3. Kết luận:

Về cơ bản nguồn NSNN cấp đủ đáp ứng một phần chi hoạt động thường xuyên và chi tăng cường cơ sở vật chất cho hệ phòng bệnh, dân số và tuyến xã. Kết quả thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh chưa có tín hiệu tích cực so với cùng kỳ các năm trước, số lượt nội trú giảm nhiều tháng liên tiếp, số lượt người khám bệnh ngoại trú giảm nhưng chi phí bình quân lại cao hơn so với cùng kỳ năm trước). Việc Chính phủ ban hành Nghị định 75/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 146/2018/NĐ-CP và BHXH quyết toán bổ sung kinh phí vượt dự toán năm 2018-2020 phần nào đã làm giảm bớt khó khăn cho việc cân đối thu chi hoạt động dịch vụ KCB BHYT của đơn vị. Đề nghị Ban giám đốc cùng các khoa, phòng, trạm y tế tuyến xã đề ra các giải pháp để góp phần duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị./.

Mỹ Lộc, ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thị



Trần Duy Vinh

Biểu số 7 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Mỹ Lộc

Chương: 423

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Lộc, ngày 31 tháng 12 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ;

Trung tâm Y tế huyện Mỹ Lộc công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV/2023, như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện quý IV/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Nguồn ngân sách trong nước	15.486,727	8.735,871	56,409	336,982
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	15.486,727	8.735,871	56,409	336,982
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.929,786	2.732,052	30,595	120,654
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.556,941	6.003,819	91,564	0,000
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0,000	0,000	0,000	0,000
II	Nguồn vốn viện trợ	0	0	0	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0	0	0
4.1	Dự án A	0	0	0	0
4.2	Dự án B	0	0	0	0
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0	0	0
7.1	Dự án A	0	0	0	0
7.2	Dự án B	0	0	0	0
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0	0	0	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0	0	0
4.1	Dự án A	0	0	0	0
4.2	Dự án B	0	0	0	0
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0	0	0
7.1	Dự án A	0	0	0	0
7.2	Dự án B	0	0	0	0

Mỹ Lộc, ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thi



Trần Duy Vinh

SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỸ LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 656 /TB-TTYTML

Mỹ Lộc, ngày 31 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO
Công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách
Quý IV và năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 cho 15 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 947/QĐ-SYT ngày 28/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế Nam Định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách phát triển sự nghiệp năm 2023; Quyết định số 985/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế Nam Định về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 985/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế Nam Định về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 3218/QĐ-SYT ngày 23/10/2023; Quyết định số 3314/QĐ-SYT ngày 26/10/2023; Quyết định số 3627/QĐ-SYT ngày 14/11/2023; Quyết định số 3628/QĐ-SYT ngày 15/11/2023; Quyết định số 3629/QĐ-SYT ngày 15/11/2023 của Giám đốc Sở Y tế Nam Định về việc giao bổ sung dự toán năm 2023;

Trung tâm Y tế huyện Mỹ Lộc công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý IV và năm 2023 (Kèm theo biểu số liệu và báo cáo thuyết minh đính kèm)

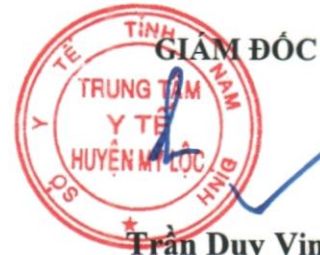
*Hình thức công khai: Thông báo tại cuộc họp giao ban, niêm yết tại hội trường và đăng trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

*Đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính Kế toán và cán bộ đảm trách cổng thông tin điện tử của Trung tâm Y tế thực hiện.

(Trong quá trình nghiên cứu nếu có vấn đề cần giải đáp xin liên hệ theo địa chỉ sau:
Phạm Thị – Trưởng phòng TCKT; SĐT: 0983381064)

Nơi nhận:

- Sở Y tế Nam Định;
- Lưu :VT, T2.



Trần Duy Vinh